

Số: **2858**/KH-UBND

Hà Nam, ngày **31** tháng **12** năm 2015

KẾ HOẠCH
Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016
trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua rà soát, đánh giá thủ tục hành chính kịp thời phát hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết, không phù hợp nhằm giúp người dân, doanh nghiệp giảm chi phí về thời gian, tiền bạc trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính phải được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, đúng thời gian đảm bảo phải đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa các thủ tục hành chính hiện hành, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan nhiều đến người dân và doanh nghiệp.

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính phải cụ thể, thiết thực, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

II. PHẠM VI, PHƯƠNG THỨC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Phạm vi rà soát, đánh giá

Các thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai đang còn hiệu lực thi hành; trọng tâm rà soát các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh của tỉnh và các TTHC có tần suất thực hiện lớn như: Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cấp giấy phép xây dựng, quy hoạch; thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; đầu tư; cấp phiếu lý lịch tư pháp; người có công... Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện các quy định, thủ tục hành chính có vướng mắc, bất cập thì các Sở, Ban, ngành bổ sung vào danh mục rà soát và tổng hợp kết quả vào báo cáo chung.

2. Phương thức rà soát, đánh giá

Các Sở, Ban, ngành thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực quản lý.

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

Nội dung rà soát, đánh giá tập trung vào các nhóm thủ tục hành chính:

- Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.
- Cấp Giấy phép xây dựng và quy hoạch.
- Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.
- Đầu tư.
- Cấp phiếu lý lịch tư pháp.
- Người có công.

(Có phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

Trực tiếp chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng kết quả rà soát, đánh giá TTHC.

Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (tập trung vào các nội dung: phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; lý do; chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa và các kiến nghị thực thi) gửi Sở Tư pháp **trước ngày 15 tháng 8 năm 2016** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp

Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng; tổng hợp kết quả tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án đơn giản hoá, sáng kiến cải cách TTHC theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định, thời gian xong **trước ngày 15 tháng 10 năm 2016**; Dự thảo báo cáo của UBND tỉnh về kết quả rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính, quy định liên quan gửi Bộ Tư pháp hoàn thành **trước ngày 30 tháng 10 năm 2016**.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam./. *Ký*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp-Cục KSTTHC (đề b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, NC;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Quang Cẩm
Bùi Quang Cẩm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: **2258** /KH-UBND ngày **12** tháng **12** năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	TÊN/ NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
		CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
I. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận					
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Sở TN&MT	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
2	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
4	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
5	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
6	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
7	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016

8	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
9	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
10	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
11	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
12	Đỉnh chính Giấy chứng nhận đã cấp	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016

II. Nhóm TTHC về Cấp giấy phép xây dựng và quy hoạch

1	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II	Sở Xây dựng	Sở Tư pháp	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
2	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình tôn giáo	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
3	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
4	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình quảng cáo	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
5	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình theo tuyến	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
6	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình không theo tuyến	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016

7	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
8	Cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp di dời công trình	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
9	Cấp lại giấy phép xây dựng	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
10	Gia hạn giấy phép xây dựng	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
11	Điều chỉnh giấy phép xây dựng	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
12	Cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
13	Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng dự án đầu tư xây dựng	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
14	Thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
III. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp					
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
2	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)			Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
3	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)			Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
4	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)			Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
IV. Đầu tư					
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Sở KH&ĐT	Sở Tư pháp	T 01/2016	T7/2016

2	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
3	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
V. Cấp phiếu lý lịch tư pháp					
1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Tòa án và các cơ quan liên quan	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
2	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
3	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài có thời gian cư trú tại Việt Nam	nt	Công an tỉnh	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
VI. Nhóm TTHC Người có công					
1	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Sở LĐ, TB&XH	Sở TP, UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
2	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công tử trần	nt	nt	T 01/2016	T 7/2016
3	Giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
4	Giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
5	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
6	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	nt	nt	T 01/2016	T 7/2016
7	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	nt	nt	T 01/2016	T 7/2016
8	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	nt	nt	Tháng 01/2016	Tháng 7/2016
9	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	nt	nt	T 01/2016	T 7/2016
10	Mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân	nt	nt	T 01/2016	T 7/2016